

Số: /BC-UBND

Thuận Nam, ngày tháng 12 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019**

Thực hiện Công văn số 512/TTT-PCTN ngày 19/8/2019 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo phòng, chống tham nhũng,

Ủy ban nhân dân huyện Thuận nam báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**I. Tình hình chung về công tác phòng, chống tham nhũng.**

Trong năm qua, công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng trên địa bàn huyện được quan tâm chú trọng, với sự vào cuộc, quyết sự cố gắng của các cơ quan chức năng, các tổ chức, đoàn thể, và nhất là vai trò quan trọng của quần chúng, nhân dân, công tác phòng, chống tham nhũng đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động. Cán bộ, công chức cơ bản có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, hoàn thành tốt nhiệm vụ, giữ vững phẩm chất, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, được nhân dân tin tưởng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, ổn định và phát triển kinh tế, xã hội, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh.

Thường trực huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện luôn quan tâm chỉ đạo Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn của huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã thực hiện nghiêm túc việc phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

**II. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng.**

Trong năm 2019, công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng được tăng cường; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và triển khai các nhiệm vụ công tác về phòng ngừa tham nhũng được chú trọng, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 24/01/2019 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 23/5/2019 về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí để các cơ quan, đơn vị triển khai và thực hiện; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 9/8/2019 về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo quy định. Ban hành Văn bản số 2936/UBND-TCD ngày 13/12/2019 chỉ đạo triển khai Chỉ thị số 62-CT/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống “Tham nhũng vặt”.

### **III. Kết quả của công tác phòng, chống tham nhũng.**

#### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng**

Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được thực hiện thông qua các buổi sinh hoạt cơ quan và Chi bộ hàng tháng, bằng hình thức tuyên truyền miệng. Nội dung tuyên truyền chủ yếu là các chủ trương, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng. Nhờ đó đã nâng cao nhận thức và trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và Nhân dân đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trong phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kịp thời đấu tranh ngăn chặn hành vi nhũng nhiễu gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn huyện.

#### **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng**

*a) Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:*

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện tiếp tục thực hiện việc công khai, minh bạch trên lĩnh vực hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức, theo quy định của pháp luật về Phòng chống tham nhũng phòng, chống tham nhũng. Thực hiện việc công khai rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử của huyện và các phương tiện thông tin về Chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc, công bố và công khai kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện công khai về công tác quy hoạch sử dụng đất, công khai tài chính ngân sách, công tác tuyển dụng theo quy định của pháp luật.

- Trong lĩnh vực thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thanh tra huyện thực hiện theo kế hoạch thanh tra năm 2019 đã được phê duyệt; đôn đốc sau kết luận thanh tra; công khai kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo theo quy định.

*b) Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:*

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo phòng Tài chính kế hoạch tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã có sử dụng ngân sách trong việc thực hiện các tiêu chuẩn, định mức, bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các quy định của Nhà nước về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

- Theo đó, hầu hết Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn huyện thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp theo Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy

ban nhân dân huyện về việc giao quyết định dự toán thu chi ngân sách cấp huyện năm 2019 cho các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách thuộc huyện.

*c) Thực hiện quy tắc ứng xử:*

- Thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã xây dựng và thực hiện công khai những quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong làm việc, tiếp xúc, giải quyết công việc cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp và luôn xem đây là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời phục vụ cho công tác phân tích chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm.

- Trong năm 2019, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, duy trì thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức cải tiến tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, thái độ phục vụ người dân được tốt hơn.

*d) Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:* Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ công chức, viên chức. Kết quả trong năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện đã điều động cán bộ, công chức, viên chức: 09 trường hợp của Trung tâm Văn hóa-Thể thao và truyền thanh; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm: Bổ nhiệm lại cấp huyện (02 trường hợp trường học), bổ nhiệm CBQL giáo dục (09 trường hợp), điều động và bổ nhiệm (02 trường hợp), 07 trường hợp phụ trách kế toán các xã, 01 chỉ huy phó quân sự, 01 phó Trưởng Công an xã, 01 Phó Chủ tịch UBND xã Phước Nam; miễn nhiệm: 01 phó Chủ tịch UBND xã Phước Nam, 01 chỉ huy trưởng quân sự xã, 01 phó Công an xã.

*e) Việc thực hiện cải cách hành chính:* Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã thực hiện cơ chế “Một cửa” một cửa liên thông. Nhiều lĩnh vực đã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Tại cơ quan hành chính nhà nước, đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; thực hiện đơn giản hoá các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân. Hoạt động quản lý hành chính ở các cơ quan, địa phương đã tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin, giảm dần việc phát hành văn bản giấy tờ hành chính, sử dụng hệ thống Office, hộp thư điện tử để trao đổi hoạt động của các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn huyện.

*g). Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập:* Tổng số người thuộc diện phải kê khai năm 2018 là 311 người; số người đã kê khai 311 người trong đó: số người công khai theo hình thức niêm yết 139 người, số người công khai theo hình thức cuộc họp 172 người. UBND huyện đã tổng hợp kết quả báo cáo về

Thanh tra tỉnh theo qui định. Trong năm 2019 không có trường hợp vi phạm phải xem xét xử lý về minh bạch tài sản, thu nhập được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

*h) Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình phụ trách:* Trong năm trên địa bàn huyện chưa xảy ra vụ việc, hành vi tham nhũng cần xem xét, xử lý trách nhiệm.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Không

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng: Không

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân: Không

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không

- Kết quả điều tra, truy tố xét xử các vụ án tham nhũng: Không

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không

*Tóm lại trong năm 2019, trên địa bàn huyện chưa phát hiện, xem xét, xử lý các vụ án tham nhũng qua công tác thanh tra, kiểm tra.*

## **IV. Đánh giá chung.**

### **1. Ưu điểm:**

Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Thường trực huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện luôn quan tâm đến công tác phòng chống tham nhũng, chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch, chương trình hành động thực hiện PCTN gắn với thực hành tiết kiệm chống lãng phí đến các phòng ban và Ủy ban nhân dân xã thực hiện, nên trong năm 2019, tình hình tham nhũng trên địa bàn huyện chưa xảy ra; nhận thức và trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và Nhân dân đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng được nâng lên; Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trong phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân; cán bộ, công chức, đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động, nâng cao ý thức rèn luyện, phẩm chất đạo đức, lối sống. Kết quả qua công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kịp thời chấn chỉnh những sai phạm, góp phần làm trong sạch bộ máy, củng cố niềm tin của nhân dân vào chính quyền, góp phần giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

## **2. Hạn chế:**

- Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật chủ động trong việc nắm tình hình, phát hiện hành vi tham nhũng trong đơn vị, địa phương mình.

- Trách nhiệm và quyết tâm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao; vẫn còn không ít cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống, suy thoái, có biểu hiện hành vi nhũng nhiễu. Từ đó, dư luận xã hội vẫn còn bức xúc về tình trạng “tham nhũng vặt”, nhất là trong giải quyết các thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực nhạy cảm.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc phát hiện, xử lý một số vụ việc, vụ án tham nhũng chưa chặt chẽ; việc thực hiện kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập còn hình thức; việc chuyển đổi vị trí công tác thực hiện còn chậm;

- Chưa phát huy hết vai trò giám sát của cán bộ, đảng viên, nhân dân trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

## **V. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới.**

1. Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2020; tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra; chủ động nắm tình hình, hoạt động của địa phương, đơn vị, gắn thanh tra trách nhiệm, thanh tra kinh tế - xã hội với công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Tiếp tục triển khai, tuyên truyền Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Luật phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, nhân dân, nhất là ở các xã trên địa bàn huyện, nhằm nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức và nhân dân không để tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp hoặc vượt cấp.

4. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân của huyện, Trụ sở Tiếp công dân cấp xã và địa điểm tiếp công dân để tiếp nhận đơn thư, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

5. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo phần đầu đạt tỷ lệ 90% đối với các vụ việc mới phát sinh; giải quyết cơ bản số vụ việc tồn đọng, kéo dài, trong đó chú trọng giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo từ cơ sở.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng các ngành, các cấp trong việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo nhằm chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thanh tra đột xuất các vụ việc phát sinh; phát huy hơn nữa vai

trò, trách nhiệm của thủ trưởng các ngành, các cấp trong quá trình thực hiện công tác này.

7. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng hiện chưa ban hành văn bản giải quyết hoặc chưa xác minh xong, bảo đảm việc giải quyết khiếu nại, tố cáo phải đúng trình tự, thủ tục và đúng pháp luật..

8. Tiếp tục đôn đốc, theo dõi việc thực hiện công tác xử lý sau thanh tra nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, lấy phòng ngừa là chính, ngăn chặn dấu hiệu vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức tại các cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam./.

*(Đính kèm Bảng thống kê số liệu)*

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy (báo cáo);
- CT và các Phó CT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Huyền**

**BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG,  
CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12 /2019 của UBND huyện Thuận Nam)

	<b>Công tác phòng chống tham nhũng</b>		
<b>I</b>	<b>Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN</b>		
01	Số văn bản ban hành để chỉ đạo thực hiện công tác PCTN	Văn bản	03
02	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc công tác PCTN	Cuộc	0
03	Số vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp đã chỉ đạo xử lý	Vụ	0
<b>II</b>	<b>Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN</b>		
04	Số lớp/lượt người được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN	Lớp/người	0
<b>III</b>	<b>Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng</b>		
05	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị phát hiện có vi phạm về công khai, minh bạch	Cuộc/đơn vị	0
06	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng	Người	0
07	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
08	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
09	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc/đơn vị	0
10	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được ban hành mới	Văn bản	0
11	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	0
12	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được bãi bỏ	Văn bản	0
13	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp	Cuộc/đơn vị	0
14	Số người đứng đầu bị xử lý hình sự do để xảy ra tham nhũng trong CQ, TC, ĐV do mình quản lý, phụ trách	Người	0
15	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do để xảy ra tham nhũng trong CQ, TC, ĐV do mình quản lý, phụ trách	Người	0
<b>IV</b>	<b>Phát hiện, xử lý tham nhũng</b>		
16	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua tự kiểm tra nội bộ của các CQ, TC, ĐV	Vụ/người	0

17	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra của cấp ủy, tổ chức Đảng	Vụ/người	0
18	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ/người	0
19	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/người	0
20	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý hành chính	Vụ/người	0
21	Số vụ/bị can đã khởi tố về tội danh tham nhũng	Vụ/bị can	0
22	Số vụ/bị can đã truy tố về tội danh tham nhũng	Vụ/bị can	0
23	Số vụ/bị can đã xét xử về tội danh tham nhũng	Vụ/bị cáo	0
24	Tài sản bị thiệt hại do tham nhũng	Triệu đồng	0
25	Tài sản bị tham nhũng được thu hồi	Triệu đồng	0
26	Số người tố cáo tham nhũng được khen thưởng	Người	0